

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1 , năm học 2023 - 2024

Mã học phần: 7IT0280

Tên học phần: An ninh ứng dụng web.

Mã nhóm lớp học phần: 231_7IT0280_01

Thời gian làm bài (phút/ngày): 21 ngày

Hình thức thi: **Đồ án**

Cách thức nộp bài (Giảng viên ghi rõ yêu cầu): sinh viên Upload file bài làm word lên trang CTE

Đề bài:

Các nhóm có thể chọn các đề tài đính kèm để thực hiện đồ án môn học. Kết quả của đồ án môn học bao gồm:

- Mô tả đề tài.
- Định dạng cuốn báo cáo.
- Cơ sở lý thuyết
- Mô hình thiết kế.
- Kết quả thực nghiệm.

Danh sách đề tài:

- Tìm hiểu htmLawed để làm sạch HTML chống lại các cuộc tấn công XSS. Thực nghiệm minh họa.
- Tìm hiểu Acunetix WVS quét lỗ hổng website, cách phòng chống. Thực nghiệm minh họa.
- Tìm hiểu xss radar để dò tìm lỗ hổng XSS trong ứng dụng web, cách phòng chống. Thực nghiệm minh họa.
- Tìm hiểu tool HTML Purifier để ngăn chặn tấn công XSS trên web site PHP. Thực nghiệm minh họa.
- Tìm hiểu công cụ Havij để khai thác lỗ hổng SQL. Thực nghiệm minh họa.
- Tìm hiểu công cụ SQLMap khai thác lỗ hổng SQL. Thực nghiệm minh họa.
- Khai thác Cross-Site Scripting (XSS) và cách phòng thủ với Google Gruyere.
- Cách tìm lỗ hổng bảo mật Website với zed attack proxy (zap) và đưa ra quy trình bảo mật.
- Tìm hiểu công cụ Cookie Cadger khai thác lỗ hổng CSRF. Thực nghiệm minh họa.

Kết cấu nội dung báo cáo:

Báo cáo được viết bằng TIẾNG ANH bao gồm những vấn đề được trình bày theo trình tự sau:

- (1) Trang bìa (Theo mẫu)
- (2) Trang “Nhận xét của giảng viên hướng dẫn”.
- (3) Mục lục
- (4) Danh mục hình ảnh
- (5) Danh mục bảng biểu
- (6) Phần nội dung báo cáo môn học
- (7) Phụ lục (nếu có)
- (8) Tài liệu tham khảo (Danh mục các loại tài liệu tham khảo, bao gồm: các loại tài liệu, giáo trình, bài giảng hoặc tài liệu tham khảo từ mạng Internet sinh viên phải chỉ rõ nguồn gốc của tài liệu đã sưu tầm)

Hướng dẫn sinh viên trình bày:

1. Quy định định dạng trang

- Khổ trang: A4;
- Canh lề trái: 3,5 cm; Canh lề phải, đầu trang và cuối trang 2 cm;
- Font chữ: Time New Roman, cỡ chữ 13;
- Cách dòng: Line Space: 1.2 -1.5;
- Các đoạn văn cách nhau 1 dấu Enter.

2. Đánh số trang

- Từ “Mở đầu” đến phần “Tài liệu tham khảo” đánh theo số (1,2,3...), canh giữa ở đầu trang.
- Đánh số các đề mục

3. Đánh theo số thứ tự của chương và số thứ tự của đề mục cấp trên:

Chương 1. TIÊU ĐỀ CẤP 1 (SIZE 14 chữ in hoa)

1.1 Tiêu đề cấp 2 size 14 như văn bản bình thường nhưng in đậm

1.1.1 Tiêu đề cấp 3 size 14 như văn bản nhưng in đậm và nghiêng

CHƯƠNG 1.....

1.1.....

1.1.1.....

1.1.2.....

1.2.

CHƯƠNG 2.....

2.1.....

2.1.1.....

2.1.2

.....

4. Đánh số bảng, đồ thị, hình, sơ đồ

Mỗi loại công cụ minh họa (bảng, đồ thị, hình, sơ đồ...) được đặt tên và đánh số thứ tự trong mỗi chương có sử dụng bảng, đồ thị, hình, sơ đồ ... để minh họa. Số đầu là số chương, sau đó là số thứ tự của công cụ minh họa trong chương đó.

Ví dụ:

Bảng 2.6. Qui mô và cơ cấu khách đến Việt Nam phân theo phương tiện

	2000		2002		2005		2007	
	Ngàn lượt	Tỷ trọng (%)	Ngàn lượt	Tỷ trọng (%)	Ngàn lượt	Tỷ trọng (%)	Ngàn lượt	Tỷ trọng (%)
Đường không	1113,1	52,0	1540,3	58,6	2335,2	67,2	3261,9	78,2

5. Hướng dẫn trích dẫn tài liệu tham khảo

Trích dẫn trực tiếp

- Ghi tên tác giả và năm xuất bản trước đoạn trích dẫn: Ông A (1992) cho rằng: “Tổ chức, sử dụng nguồn nhân lực có hiệu quả”
- Nếu nhiều tác giả: Ông A, bà B (1992) cho rằng: “Thực hiện cải cách nền hành chính nhà nước”
- Trích dẫn trực tiếp từ báo cáo, sách... không có tác giả cụ thể: “Du lịch là ngành công nghiệp không khói” (Tổng quan du lịch, 2000, nhà xuất bản, trang)

Trích dẫn gián tiếp

- Tóm tắt, diễn giải nội dung trích dẫn trước, sau đó ghi tên tác giả và năm xuất bản trong ngoặc đơn.

Ví dụ: “Thực hiện cải cách nền hành chính nhà nước” (Nguyễn Văn A, 2000)

- Hoặc nếu nhiều tác giả thì xếp theo thứ tự ABC

Ví dụ: “Du lịch là ngành công nghiệp không khói” (Nguyễn Văn A, Trần Thị B, Tôn Thị F, 2002)

6. TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Trịnh Lê A và Giang Xuân H (2003), “Tiếp cận loại hình du lịch thể thao – mạo hiểm”, Tạp chí Du lịch Việt Nam, số 5.

Tiêu chí chấm điểm và thang điểm (Rubric):

Rubric 3: Team Assignment (60%)					
Criteria	Weight (%)	Excellent 100%	Good 75%	Average 50%	Fail < 50%
Description of the project	20/90%	The project description should be comprehensive, concise, clear, and practical, reflecting the business requirements effectively	The project description is comprehensive but presented in a slightly verbose manner	The project description is brief and lacks sufficient content	The project description is misguided and fails to demonstrate the objective of researching business data

Theoretical foundation	20/90%	Comprehensive and clear theoretical foundation	Theoretical foundation lacks 1-2 functionalities	Theoretical foundation lacks 3-5 functionalities	Flawed theoretical foundation
Practical results	30/90%	100% correct	75% correct	50% correct	<50% correct
Presentation skills	10/90%	Speak clearly, confidently, persuasively, and engage with the audience	Speak clearly, confidently, and engage with the audience	Unclear speech, lack of confidence, and limited interaction with the audience	Speak softly, lack confidence, and do not engage with the audience
Question & Answer	10/90%	100% correct	75% correct	50% correct	<50% correct
Formatting of the report document	10/90%	100% correct	75% correct	50% correct	<50% correct
Ontime	10%	Submit the project by the deadline			Submit the project after the deadline
Personal	Personal coefficient	100% completed work	75% completed work	50% completed work	<50% completed work
	100%				

Ngày biên soạn: 02/10/2023

Giảng viên biên soạn đề thi: Ths. Ngô Quốc Huy

Ngày kiểm duyệt: 14/10/2023

Trưởng (Phó) Khoa/Bộ môn kiểm duyệt đề thi: TS. Bùi Minh Phụng